

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026

Thực hiện Đề án số 22-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026-2030 (sau đây viết tắt là Đề án số 22-ĐA/TU); Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 04/2/2026 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án số 22/ĐA/TU;

Thực hiện Kế hoạch số 68-KH/ĐU ngày 02/01/2026 của Đảng ủy phường Sông Công về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 68-KH/ĐU); UBND phường Sông Công ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026 trên địa bàn phường Sông Công như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo các nghị quyết, kết luận của Trung ương, Đề án số 22-ĐA/TU, Kế hoạch số 68-KH/ĐU đảm bảo đồng bộ, thống nhất, theo hướng 5 rõ “Rõ việc, rõ người, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thời gian”.

- Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong phát triển hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời huy động sự tham gia, vào cuộc của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các đoàn thể và toàn xã hội toàn phường.

- Gắn mục tiêu phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn phường trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội để góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, phục vụ và nâng cao chất lượng đời sống người dân, doanh nghiệp; thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của phường Sông Công.

## 2. Yêu cầu

- Ưu tiên bố trí đầy đủ, kịp thời nguồn lực phát triển hạ tầng, dữ liệu, công nghệ chiến lược và nhân lực chất lượng cao; đồng thời đảm bảo kiểm soát hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị phải nhận thức rõ trách nhiệm, nắm vững nhiệm vụ, trực tiếp quán xuyến, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về tiến độ, kết quả; đưa kết quả thực hiện vào tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng chậm trễ.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá tiến độ và hiệu quả triển khai của các cơ quan, đơn vị để kịp thời xem xét chỉ đạo, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo hiệu quả triển khai theo tiến độ yêu cầu.

## II. MỤC TIÊU

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

## III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, căn cứ nội dung kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo bám sát định hướng, chủ trương, nghị quyết của Trung ương, Đề án số 22-ĐA/TU, Kế hoạch số 68-KH/ĐU, đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu, thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Trong đó: (1) Xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ và kết quả thực hiện; (2) Lựa chọn, mô hình phát triển cụ thể dựa trên chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, đặc thù, tiềm năng và thế mạnh để tổ chức thực hiện theo hai hướng song song: (i) Tập trung vào phát huy lợi thế đặc thù, khai phá tiềm năng và củng cố thế mạnh của phường; (ii) Mở ra không gian phát triển, không gian tăng trưởng mới cho phường. Việc triển khai dựa trên nguyên tắc “AI First” trong mọi hoạt động.

1.2. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, chịu trách nhiệm về tiến độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trước UBND phường, Chủ tịch UBND phường. Kết quả thực hiện là một trong những tiêu chí đánh giá, thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị hàng năm.

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt triển khai sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 193/2025/QH15; Nghị quyết số 71/NQ-CP; Nghị quyết số 11/NQ-CP; Đề án số 22-ĐA/TU; các Kế hoạch của UBND tỉnh, Kế hoạch của Đảng uỷ phường, UBND phường và hệ thống các văn bản có liên quan trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, góp phần nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong

toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

1.4. Tăng cường chuyển đổi số gắn với cải cách hành chính; tinh gọn bộ máy, vận hành có hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp; đẩy mạnh phát triển các ứng dụng, nền tảng, sản phẩm số cụ thể phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

1.5. Phát huy vai trò điều phối liên ngành của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường; giao trách nhiệm cụ thể cho từng phòng, cơ quan, đơn vị theo mô hình “địa chỉ - thời hạn - sản phẩm - giám sát”.

## **2. Xây dựng cơ chế, chính sách**

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung để ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, khởi nghiệp sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ số, tháo gỡ các điểm nghẽn, các rào cản về cơ chế, chính sách và nguồn nhân lực, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho sự phát triển mang tính đột phá của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Ưu tiên nguồn lực để bảo đảm các điều kiện thiết yếu cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tập trung vào phát triển nhân lực chất lượng cao.

- Góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính; triển khai hiệu quả cơ chế “Luồng xanh 24 giờ” và “Luồng xanh 60%” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo Công văn số 6787/UBND-TTPVHCC ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh nhằm tạo thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tham mưu rà soát, đề xuất cắt giảm các thủ tục hành chính không cần thiết. Ứng dụng công nghệ số để tự động hóa quy trình, giảm thời gian xử lý hồ sơ, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến chất lượng cao, phi địa giới hành chính. Tạo điều kiện thuận lợi người dân và cho doanh nghiệp tiếp cận đất đai, vốn, nhân lực theo quy định.

- Thực hiện đầu tư cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư và các pháp luật có liên quan; khuyến khích áp dụng phương thức hợp tác công tư đối với các dự án đầu tư phát triển hạ tầng cho chuyển đổi số, nền tảng số dùng chung, đào tạo nhân lực số, các loại hình công nghệ, sản phẩm, dịch vụ khác, hoạt động khác phù hợp với mục tiêu thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

## **3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo**

- Đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất và đời sống Nhân dân trên địa bàn phường; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, quản lý môi trường, du lịch và xây dựng đô thị thông minh; phối hợp tổ chức triển khai, hướng dẫn áp dụng các quy trình, công nghệ mới, công nghệ cao phù hợp vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã, cơ sở sản xuất trên địa bàn phường trong việc đăng ký, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ đối với sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP theo quy định; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cấp trên giao, bảo đảm việc áp dụng kết quả khoa học và công nghệ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trên địa bàn phường; khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh áp dụng các ý tưởng, mô hình, giải pháp mới trong sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, đổi mới quy trình sản xuất, phương thức quản lý nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động; phối hợp triển khai các chương trình, nhiệm vụ hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo do cấp trên tổ chức; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình đổi mới sáng tạo hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo gắn với phát triển tài sản trí tuệ; khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp khai thác, thương mại hoá sáng chế, giải pháp hữu ích nhằm gia tăng giá trị, phát triển thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh.

#### **4. Phát triển hạ tầng số**

- Căn cứ tiêu chí xây dựng xã, phường chuyển đổi số xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số của phường Sông Công giai đoạn 2026 - 2030, bảo đảm đồng bộ, khả thi, hiện đại, an toàn, an ninh và có tính dự phòng cao; tạo nền tảng thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cao tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn phường đạt 100%, sẵn sàng phối hợp triển khai thử nghiệm mạng di động 6G; tỷ lệ người dân, tổ chức trên địa bàn phường có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps đạt 100%; dịch vụ truy nhập internet qua mạng thông tin di động 4G có tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 20 Mbps, qua mạng thông tin di động 5G có tốc độ tải xuống trung bình tối thiểu 100 Mbps (kết quả đo bằng ứng dụng i-Speed).

- Đối với các hoạt động đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ phục vụ hoạt động chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước có trách nhiệm đánh giá, ưu tiên xem xét phương án lựa chọn mô hình triển khai trên điện toán đám mây trên nguyên tắc hiệu quả, tối ưu hóa nguồn lực, bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu, khả năng mở rộng và phù hợp với tính chất của hệ thống thông tin, mức độ nhạy cảm của dữ liệu.

### **5. Triển khai các nền tảng số, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu**

- Triển khai, vận hành hiệu quả hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh xác thực điện tử, chữ ký số trong hoạt động của cơ quan và cung cấp dịch vụ công. Thực hiện cung cấp, công khai thông tin kịp thời cho người dân, doanh nghiệp thông qua trang thông tin điện tử theo quy định.

- Tổ chức triển khai, sử dụng các nền tảng số phục vụ điều hành trực tuyến, dựa trên dữ liệu trong hoạt động của chính quyền phường theo phân cấp. Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định và theo yêu cầu phục vụ công tác giám sát, chỉ đạo, điều hành của cấp có thẩm quyền. Tạo lập và vận hành các kênh tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền trên các nền tảng số phù hợp; từng bước triển khai các giải pháp phục vụ tiếp dân trực tuyến và đăng ký lịch trực tuyến trên các nền tảng ứng dụng khi có hướng dẫn của cấp trên; bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân của người dân, doanh nghiệp.

- Từng bước tiếp cận, sử dụng các công cụ, giải pháp ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phân tích dữ liệu, tổng hợp thông tin, hỗ trợ công tác dự báo, xây dựng báo cáo và ra quyết định trong hoạt động của cơ quan Đảng, chính quyền trong toàn phường, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý nhà nước ở cơ sở.

- Tổ chức cập nhật, khai thác và sử dụng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như dân cư, đất đai, doanh nghiệp... theo phân cấp trên các nền tảng số dùng chung do cấp trên triển khai; thực hiện cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu theo quy định để phục vụ kết nối, liên thông với hệ thống của tỉnh và Trung ương. Hạn chế tình trạng trùng lặp, phân tán dữ liệu trong phạm vi quản lý; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý nhà nước ở cơ sở.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn và tạo điều kiện để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường tiếp cận, tham gia các nền tảng số do Trung ương, tỉnh và các doanh nghiệp cung cấp nhằm kết nối với nhà cung cấp giải pháp công nghệ, chuyên gia, cơ sở nghiên cứu, đào tạo. Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh và các cơ quan liên quan trong việc tham gia các hội

ngiht, hội thảo, diễn đàn, hoạt động giới thiệu, chia sẻ các giải pháp, mô hình ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số hiệu quả; từng bước hình thành môi trường chia sẻ tri thức, thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn phường tham gia các chuỗi cung ứng số, sàn thương mại điện tử và nền tảng số trong nước; từng bước tiếp cận, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm thông qua các nền tảng số theo quy định.

- Nâng cấp và hoàn thiện Trang thông tin điện tử của phường; kết nối, liên thông với các cổng thông tin, nền tảng số của tỉnh nhằm hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm, kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh với thị trường trong và ngoài nước; thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực thương mại, góp phần phát triển kinh tế số ở địa phương

## **6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao**

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; thu hút nhân tài, chuyên gia.

- Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức; tiếp tục tuyên truyền, tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn trực tuyến về công nghệ thông tin, an toàn thông tin, kỹ năng số,... trên nền tảng “Bình dân học vụ số” cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong quá trình chuyển đổi số chung của phường, của tỉnh và tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan nhà nước; đẩy mạnh phổ cập kỹ năng số cho học sinh, sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

- Duy trì, nâng cao vai trò hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, các đội hình tình nguyện trong công tác hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp cài đặt các ứng dụng phục vụ công tác chuyển đổi số; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng cho Tổ công nghệ số cộng đồng.

## **7. Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số**

- Duy trì và phát huy hiệu quả hệ thống camera giám sát tại phường.

- Phân công cán bộ phụ trách theo dõi, giám sát, cảnh báo sớm và phối hợp ứng cứu sự cố an ninh mạng tại cơ sở; chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên khi xảy ra sự cố.

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật và hướng dẫn của cấp trên về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ thông tin quan trọng của tổ chức, cá nhân trên môi trường số.

- Định kỳ rà soát, kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin đang sử dụng; cử cán bộ tham gia các hoạt động diễn tập, tập huấn về phòng, chống, ứng phó sự cố an ninh mạng theo kế hoạch chung của tỉnh.

## **8. Đẩy mạnh hợp tác, liên kết quốc tế về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**

- Phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh trong việc triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển thị trường khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tăng cường liên kết, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình đổi mới sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi thông tin, học tập kinh nghiệm về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền; tạo điều kiện để cán bộ, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn phường tiếp cận các xu hướng, mô hình, giải pháp công nghệ mới, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ số, công nghệ xanh phù hợp với điều kiện của phường.

- Phối hợp tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh trên địa bàn phường tiếp cận, tham gia các chương trình, dự án chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ theo định hướng của cấp trên.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, trường học thuộc phường**

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động tổ chức, triển khai cụ thể hoá các nhiệm vụ để tổ chức thực hiện đảm bảo đồng bộ với chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành dọc và chỉ tiêu chung của phường; chủ động sử dụng các nguồn kinh phí theo phân cấp ngân sách để triển khai thực hiện.

- Căn cứ danh mục nhiệm vụ năm 2026 và quy định của pháp luật hiện hành, xác định những nội dung cần xây dựng kế hoạch, đề án, dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số và dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các nhiệm vụ, dự án cụ thể đã đăng ký yêu cầu cơ quan, đơn vị làm rõ cơ sở pháp lý, phạm vi, quy mô, sự cần thiết trên nguyên tắc 6 rõ (*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền và rõ kết quả*) trước khi triển khai nhiệm vụ.

- Định kỳ hằng tháng, hằng quý, 06 tháng, cuối năm (hoặc đột xuất) báo cáo về tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này gửi phòng Văn hoá – Xã hội tổng hợp, báo cáo UBND phường và cấp trên theo quy định.

## **2. Phòng Văn hoá – Xã hội**

- Thực hiện nhiệm vụ đầu mối chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra tiến độ, hiệu quả triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và các kế hoạch của các cơ quan, đơn vị thuộc phường; chủ động tham mưu, đề xuất UBND phường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ để hoàn thành các chỉ tiêu theo quy định; rà soát, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện tại các cơ quan, đơn vị để chủ động phối hợp hỗ trợ xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định; định kỳ hằng quý, 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo UBND phường tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch. Đồng thời, thường xuyên rà soát, báo cáo, cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu, tiến độ và kết quả thực hiện các nhiệm vụ của tỉnh trên Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo chỉ đạo của Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, báo cáo UBND phường rà soát, đánh giá, tổ chức triển khai nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị đã đề xuất tại Phụ lục II của Kế hoạch đảm bảo phù hợp, hiệu quả, đúng quy định hiện hành.

- Chỉ đạo, triển khai đồng bộ các giải pháp tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; nghiên cứu, đề xuất xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm. ..

- Căn cứ chỉ đạo ngành dọc cấp trên triển khai chương trình đào tạo, đa dạng hóa phương thức tổ chức đào tạo các ngành STEM; xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến theo tiêu chuẩn quốc tế, phát triển mô hình giáo dục số kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo, không gian ảo.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và định kỳ hằng tháng báo cáo UBND phường và cấp tỉnh về tiến độ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định.

- Đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

### **3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Trên cơ sở đề xuất kinh phí triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch của phòng Văn hoá – Xã hội và các cơ quan, đơn vị thuộc phường căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách hiện hành và đảm bảo phù hợp theo quy định của Pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan xây dựng, lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào các bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp xã.

### **4. Công an phường**

- Tăng cường giám sát trên không gian mạng để kịp thời phát hiện, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân; nghiên cứu, đề xuất triển khai các giải pháp, hệ thống giám sát các nội dung vi phạm pháp luật trên không gian mạng để chủ động phát hiện, ngăn chặn một cách kịp thời, hiệu quả.

- Căn cứ hướng dẫn ngành dọc cấp trên chủ trì, phối hợp với phòng Văn hoá – Xã hội triển khai hỗ trợ, bảo vệ người dân trên không gian mạng ở mức cơ bản, tạo lập niềm tin số; tham mưu, đề xuất triển khai các biện pháp, nền tảng số để ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả đối với tội phạm lĩnh vực chuyển đổi số, tội phạm lợi dụng không gian mạng; chú trọng xây dựng, củng cố các lực lượng nòng cốt về an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị để tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số trên nền tảng “Bình dân học vụ số” cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường**

Chỉ đạo các tổ chức thành viên phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phường Sông Công giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026. Yêu cầu Thủ trưởng các phòng ban, cơ quan, đơn vị, trường học trên địa

bàn; Tổ trưởng các TDP triển khai thực hiện đảm bảo phù hợp, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo UBND phường (*qua phòng Văn hoá – Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Đảng ủy;
  - Chủ tịch và các PCT UBND phường;
  - Các phòng, cơ quan, đơn vị, trường học;
  - Các Tổ dân phố;
  - Trang thông tin điện tử phường;
  - Lưu: VT, VP-VHXX.
- Laidt.vhxx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trịnh Đạt Dũng**

## DANH MỤC CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch 51 /KH-UBND ngày 17/03/2026 của Ủy ban nhân dân phường Sông Công)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
<b>I</b>	<b>Phát triển hạ tầng</b>			
1.	Tỷ lệ phủ sóng 5G trên dân số	%	95	Phòng VH-XH
2.	Người sử dụng có khả năng truy cập băng thông rộng cố định với tốc độ trên 01 Gb/s	%	96	Phòng VH-XH
3.	Bảo đảm hạ tầng internet cáp quang đến tổ dân phố.	%	100	Phòng VH-XH
4.	Cán bộ công chức, viên chức có máy tính đáp ứng cấu hình tối thiểu và có chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc trên môi trường điện tử.	%	100	Các cơ quan, đơn vị
5.	Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử đạt trên	%	>70	Phòng VH-XH
<b>II</b>	<b>Phát triển nguồn lực</b>			
6.	Tổng chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo	%	≥ 1,5	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị
7.	Cán bộ, công chức ược bồi dưỡng kỹ năng số căn bản	%	100	Phòng VH-XH
8.	Cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành	%	100	Phòng VH-XH
9.	Dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông	%	90	Phòng VH-XH; các cơ quan, đơn vị, trường học
10.	Số người thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo trên 01 vạn dân	Người/01 vạn dân	10,5	Phòng VH-XH
<b>III</b>	<b>Phát triển khoa học, công nghệ</b>			
11.	Sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP được hỗ trợ đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, kiểm soát nguồn gốc và chất lượng	Sản phẩm	≥ 30	Phòng VH-XH

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
	sau khi được bảo hộ			
12.	Ứng dụng AI, IoT, Big Data,... trong quản lý môi trường, đô thị thông minh; du lịch thông minh; nâng cao chất lượng sống người dân	Báo cáo		Phòng VH-XH
<b>IV</b>	<b>Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo</b>			
13.	Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào hoạt động quản lý nhà nước, sản xuất và đời sống Nhân dân trên địa bàn phường; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI), Internet vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data) trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, quản lý môi trường, du lịch và xây dựng đô thị thông minh	Báo cáo	Sản phẩm đổi mới sáng tạo	Các cơ quan, đơn vị
<b>V</b>	<b>Phát triển chuyển đổi số</b>			
14.	Thủ tục hành chính liên quan đến đào tạo, nghiên cứu, sản xuất, kinh doanh phải được thực hiện trực tuyến	%	100	Các cơ quan, đơn vị
15.	Giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”	%	70	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
16.	Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	%	95	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
17.	Dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
18.	Hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
19.	Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử	%	100	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
20.	Duy trì tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến	%	≥98	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
21.	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Trung tâm phục vụ HCC; Các cơ quan, đơn vị
22.	Doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số	%	100	Hội doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Kết quả</b>	<b>Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá</b>
23.	Phần đầu cấp tài khoản định danh điện tử (VNeID) cho công dân có đủ điều kiện	%	100	Công an phường
24.	Sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất	%	100	Phòng Văn hoá – Xã hội
<b>VI</b>	<b>Về an toàn, an ninh mạng</b>			
25.	Hệ thống thông tin các cơ quan đảm bảo ATTT theo cấp độ	%	100	Công an phường
26.	Hệ thống thông tin quan trọng được triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp	%	100	
27.	Hệ thống thông tin được triển khai giám sát an toàn, an ninh mạng và được kiểm tra, đánh giá thường xuyên	%	100	

**DANH MỤC NHIỆM VỤ NĂM 2026***(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày /3/2026 của Ủy ban nhân dân phường Sông Công)*

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1.	Rà soát, nâng cấp và bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ chuyển đổi số: (1) Đường truyền và kết nối mạng ổn định, chữ ký số cá nhân; (2) Trang bị máy tính cấu hình tối thiểu và thiết bị làm việc thiết yếu; (3) Bố trí cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng VHXX	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành các nhiệm vụ (1), (2), (3) bảo đảm đáp ứng yêu cầu	Quý II năm 2026	
2.	Tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức về ứng dụng công nghệ số, kỹ năng số	Phòng Văn hoá – Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn về ứng dụng công nghệ số, kỹ năng số	Từ quý II đến quý III năm 2026	
3.	Triển khai hệ thống phòng họp không giấy thông minh cấp xã	Văn phòng HĐND-UBND; Phòng VHXX	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Triển khai hệ thống phòng họp không giấy thông minh tối (số User tối thiểu dành cho lãnh đạo từ cấp phó phòng trở lên)	Quý III năm 2026	
4.	Ứng dụng công nghệ, AI, IoT trong nông nghiệp (thí điểm 3 mô hình, sau đó nhân rộng): tưới		Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hoàn thành thí điểm 3 mô hình tại 3 địa phương về ứng dụng AI, IoT trong		

STT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú
	tiêu thông minh, quản lý nguồn nước, phòng trừ sâu bệnh, quản lý dinh dưỡng trong đất; gắn với sản phẩm ở xã nào thì xã sẽ lựa chọn phạm vi và đề xuất	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị		nông nghiệp	Quý III năm 2026	
5.	Xây dựng chuỗi cung ứng thông minh cho các sản phẩm OCOP (tối ưu hóa chi phí, chất lượng, truy xuất nguồn gốc)	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Phòng VHXX	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Xây dựng thành công chuỗi cung ứng thông minh cho các sản phẩm OCOP từ 04 sao trở lên	Quý III năm 2026	
6.	Đầu tư, nâng cấp hệ thống trang thiết bị cho Trung tâm hành chính công cấp xã	Trung tâm Phục vụ HCC	Các cơ quan, đơn vị liên quan	100% các Trung tâm phục vụ hành chính công được đầu tư, nâng cấp trang thiết bị đảm bảo chất lượng phục vụ tiếp nhận và giải quyết TTHC	Quý III năm 2026	